**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**Môn: Lịch sử Lớp: 7**

**Thời gian: 45 phút**

**(Đề gồm 2 trang)**

*Lưu ý: Học sinh không làm bài vào đề*

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)**

Hãy lựa chọn đáp án đúng nhất cho mỗi câu sau:

Câu 1. Quê hương của Lý Công Uẩn ở đâu?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thuận Thành (Bắc Ninh) | C. Quế Võ (Bắc Ninh) |
| B. Từ Sơn (Bắc Ninh) | D. Đông Anh (Hà Nội) |

Câu 2. Người đổi tên Đại La thành Thăng Long là ai?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Lý Bí | B. Lê Long Việt | C. Lý Công Uẩn | D. Lý Nhân Tông |

Câu 3. Nhà Lý chia nước ta thành bao nhiêu đạo?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 10 đạo | B. 12 đạo | C. 12 lộ | D. 24 lộ, phủ |

Câu 4. Quốc hiệu Đại Việt có từ thời nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Tiền Lê | B. Lý Nam Đế | C. Lý | D. Trần |

Câu 5. Bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta có từ thời nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Đinh | B. Tiền Lê | C. Lý | D. Trần |

Câu 6. Cấm quân là

|  |  |
| --- | --- |
| A. quân phòng vệ biên giới | C. quân phòng vệ các lộ |
| B. quân phòng vệ các phủ | D. quân bảo vệ vua và kinh thành |

Câu 7. Các trận đánh nào quyết định sự thất bại của quân Mông-Nguyên trên đất nước ta?

A. Bạch Đằng, Đông Bộ Đầu, Tây Kết.

B. Vân Đồn, Bạch Đằng, Chi Lăng.

C. Đông Bộ Đầu, Hàm Tử, Tây Kết, Chương Dương, Bạch Đằng.

D. Ngọc Hồi, Đống Đa, Tây Kết, Bạch Đằng.

Câu 8. Để đối phó với quân giặc, quân dân nhà Trần đã thực hiện kế sách gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. “đánh nhanh thắng nhanh” | C. “vườn không nhà trống” |
| B. “ngụ binh ư nông” | D. “tiên phát chế nhân” |

Câu 9. Vị tướng nào đã trả lời vua Trần: “Đầu thần chưa rơi xuống đất, xin bệ hạ đừng lo”?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trần Thủ Độ | C. Trần Quốc Tuấn |
| B. Lê Tần | D. Trần Bình Trọng |

Câu 10. Thiên tài quân sự nổi danh nhất thế kỉ XIII của nước ta là ai?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trần Thủ Độ | C. Trần Quốc Tuấn |
| B. Trần Quang Khải | D. Phạm Ngũ Lão |

Câu 11. Các chức quan nào trông coi về nông nghiệp thời Trần?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thái y viện, Quốc sử viện | C. Tôn nhân phủ |
| B. Khuyến nông sứ | D. Đồn điền sứ, Hà đê sứ, Khuyến nông sứ |

Câu 12. Dưới thời Trần cả nước được chia thành bao nhiêu lộ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 12 lộ | B. 21 lộ | C. 24 lộ | D. 30 lộ |

Câu 13. Tổng chỉ huy quân Trần trong cuộc kháng chiến lần thứ nhất chống xâm lược Mông-Nguyên là

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trần Quốc Tuấn | C. Trần Thủ Độ |
| B. Trần Khắc Chung | D. vua Trần Thái Tông |

Câu 14. Trước âm mưu xâm lược của đế chế Mông –Nguyên, các vua Trần đã

A. nhượng bộ quân Mông-Nguyên, chấp nhận yêu sách của chúng.

B. cầu hòa để tránh khỏi bị chiến tranh tàn phá đất nước.

C. chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, sẵn sàng chiến đấu

D. chủ động đem toàn quân đánh trước, để chặn quân giặc kéo vào chiếm kinh thành Thăng Long.

Câu 15. Nhà Trần thành lập năm

|  |  |
| --- | --- |
| A. 1226 | C. 1227 |
| B. 1225 | D. 1228 |

Câu 16. Người chỉ huy quân Trần đánh đắm đoàn thuyền lương của Trương Văn Hổ là

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trần Quang Khải | C. Trần Khánh Dư |
| B. Trần Quốc Tuấn | D. Trần Bình Trọng |

Câu 17. Điền trang là

A. đất của công chúa, phò mã, vương hầu do nông nô khai hoang mà có

B. đất của vua và quan lại do bắt nông dân khai hoang mà có

C. đất của địa chủ, vương hầu do chiếm đoạt của dân mà có

D. là ruộng đất công của nhà nước cho nông dân thuê cày cấy

Câu 18. Lý Thường Kiệt chủ động kết thúc chiến tranh bằng cách

A. tổng tiến công, truy kích kẻ thù đến cùng.

B. thương lượng, đề nghị giảng hòa.

C. kí hòa ước, kết thúc chiến tranh.

D. đề nghị “giảng hòa” để củng cố lực lượng, chờ thời cơ.

Câu 19. Thời Trần, quân đội được tuyển chọn theo chủ trương

|  |  |
| --- | --- |
| A. quân phải đông, nước phải mạnh | C. quân lính vừa đông vừa tinh nhuệ |
| B. quân lính cốt tinh nhuệ, không cốt đông | D. quân đội phải văn võ song toàn |

Câu 20. Để chuẩn bị chiến tranh lâu dài với quân Tống, sau khi mở cuộc tấn công vào đất Tống, Lý Thường Kiệt đã

A. tạm thời hòa hoãn với quân Tống để củng cố lực lượng trong nước.

B. cho xây dựng phòng tuyến trên sông Như Nguyệt.

C. tấn công đập tan cuộc chiến tranh xâm lược của Cham-pa ở phía Nam.

D. đón địch, tiêu diệt lực lượng của địch ngay khi chúng vừa đặt chân đến.

**PHẦN II: (5,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường được biểu hiện như thế nào?

**Câu 2. (3,0 điểm)** Trình bày diễn biến, kết quả cuộc chiến đấu của quân dân ta chống quân xâm lược Tống trên phòng tuyến sông Như Nguyệt. Theo em, cách đánh giặc của Lý Thường Kiệt có gì độc đáo?

*- HẾT -*

|  |  |
| --- | --- |
| **Năm học 2020 – 2021** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**  **Môn: Lịch sử Lớp: 7**  **Thời gian: 45 phút** |

**I. TRẮC NGHIỆM(5 điểm). Mỗi ý đúng 0,25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | B | C | D | C | C | D | C | C | A | C |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | D | A | D | C | A | C | A | B | B | B |

**II. TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung cần đạt | Điểm |
| 1 | Sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường:  - Tổ chức bộ máy nhà nước được củng cố và hoàn thiện, cử người đi cai quản các địa phương, mở nhiều khoa thi để tuyển chọn nhân tài.  - Kinh tế: thi hành nhiều biện pháp giảm tô, lấy ruộng công và ruộng hoang chia cho nông dân, thực hiện chế độ quân điền.  - Đối ngoại: xâm chiếm vùng Nội Mông, chinh phục Tây Vực, xâm lược Triều Tiên, Đại Việt.  -> Dưới thời Đường, Trung Quốc trở thành quốc gia cường thịnh nhất Châu Á. | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| 2 | \* Diễn biến cuộc chiến đấu trên phòng tuyến sông Như Nguyệt:  - Quân Tống nhiều lần tấn công vào phòng tuyến Như Nguyệt nhưng đều bị quân ta đẩy lùi.  - Quân Tống chán nản chết dần chết mòn.  - Vào một đêm mùa xuân năm 1077, quân ta bất ngờ phản công, quân Tống thua to.  - Quân ta chủ động kết thúc chiến tranh bằng đề nghị “giảng hòa”, quân Tống chấp thuận đem quân về nước.  \* Kết quả: Trận chiến đấu kết thúc thắng lợi.  \* Cách đánh giặc của Lý Thường Kiệt độc đáo:  - Lựa chọn phòng tuyến vững chắc trên sông Như Nguyệt.  - Chủ động kết thúc chiến sự bằng biện pháp mềm dẻo, thương lượng đề nghị “giảng hòa” để hạn chế tổn thất. | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,25  0,25 |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I MÔN LỊCH SỬ LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | **Cộng** |
| **Tên chủ đề** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **Mức độ thấp** | | **Mức độ cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **Bài 5: Trung Quốc thời phong kiến** |  |  |  |  |  | Sự thịnh vượng của TQ dưới thời Đường |  |  |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* % |  |  |  |  |  | 1  2  20% |  |  | 1  2  20% |
| **Bài 10: Nhà Lý đẩy mạnh công cuộc xây dựng đất nước** | -Năm thành lập, tên nước, quân đội, |  | Lý do dời đô, pháp luật, đối nội |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* % | 3  0,75  7,5% |  | 4  1  10% |  |  |  |  |  | 7  1,75  17,5% |
| **Bài 11: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống**  **Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông-Nguyên** | -Chủ trương đánh giặc  - Quân sự, chuẩn bị đánh giặc |  | Cách đánh giặc, quân đội |  |  | - Diến biến, kết quả cuộc chiến trên phòng tuyến Như Nguyệt  - Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử |  | - Cách đánh giặc  - Nguyên nhân quan trọng nhất, vì sao |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* % | 6  1,5  15% |  | 3  0,75  7,5% |  |  | 0,5  2,5  25% |  | 0,5  0,5  5% | 10  5,25  52,5% |
| **Bài 13: Nước Đại Việt thế kỉ XIII** | Năm thành lập, chính sách nông nghiệp, hành chính |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ* % | 4  1  10% |  |  |  |  |  |  |  | 4  1  10% |
| ***Tổng số câu***  ***Tổng số điểm***  ***Tỉ lệ %*** | 13  3,25  32,5% |  | 7  1,75  17,5% |  |  | 1,5  4,5  45% |  | 0,5  0,5  5% | 22  10  100% |